TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2017/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 06 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Công D**, sinh năm 1962
Bà **Trần Thị Pg**, sinh năm 1964
* *Bị đơn:* Bà **Đào Thị Q**, sinh năm 1969
Anh **Lê Quang L**, sinh năm 1990
Cùng địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Đào Thị Q và anh Lê Quan L còn nợ ông Nguyễn Công D và bà Trần Thị P số tiền vay gốc là 146.000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng).*

2.2. Về thời gian trả nợ: Hai bên thống nhất việc trả nợ như sau:

- Vào các ngày 07/11/2017, ngày 01/12/2017 và ngày 01/01/2018, bà Đào Thị Q và anh Lê Quan L có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Công D và bà Trần Thị P mỗi tháng 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng).*

- Vào các ngày 01/02/2018 cho đến ngày 01/01/2024, bà Đào Thị Q và anh Lê Quan L có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Công D và bà Trần Thị P mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

- Vào ngày 01/02/2024, bà Đào Thị Q và anh Lê Quan L có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Công D và bà Trần Thị P số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*.

Trong trường hợp bà Q và anh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong các lần thỏa thuận thì ông D, bà P có quyền yêu cầu thi hành án để thi hành toàn bộ số tiền nợ tại thời điểm yêu cầu tương ứng với số tiền chưa thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là 3.650.000 *(Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn)* đồng các bên thỏa thuận là bà Đào Thị Q và anh Lê Quan L phải chịu. Trả lại ông Nguyễn Công D và bà Trần Thị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.708.000 (*Bốn triệu bảy trăm lẻ tám nghìn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0018935 ngày 14/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết